

Phần 2. YÊU CẦU VỀ KỸ THUẬT

Chương V. YÊU CẦU VỀ KỸ THUẬT

Mục 1. Yêu cầu về kỹ thuật

1.1. Giới thiệu chung về dự toán mua sắm, gói thầu

- Chủ đầu tư: Trung tâm Y tế khu vực Hàm Tân
- Tên gói thầu: Mua sắm Trang phục y tế cho Trung tâm Y tế khu vực Hàm Tân năm 2025;
- Tên dự toán: Mua sắm Trang phục y tế cho Trung tâm Y tế khu vực Hàm Tân năm 2025;
- Địa điểm thực hiện: Trung tâm Y tế khu vực Hàm Tân, địa chỉ: Thôn 1, xã Hàm Tân, Tỉnh Lâm Đồng;
- Nguồn vốn: Nguồn thu dịch vụ khám chữa bệnh, nguồn kinh phí chi thường xuyên của đơn vị;
- Loại hợp đồng: Trọn gói;
- Thời gian thực hiện hợp đồng: 06 tháng (tương đương 180 ngày)

1.2. Yêu cầu về kỹ thuật

a) Yêu cầu về kỹ thuật chung

Nhà thầu phải lập Bảng cam kết và đáp ứng đầy đủ các nội dung như sau:

- Hàng mới 100%, sản xuất năm 2026 đóng gói theo tiêu chuẩn của nhà sản xuất
 - Tất cả các loại vải đều phải được kiểm tra mẫu vải trước khi ký kết hợp đồng.
- Nhà thầu phải chịu trách nhiệm về tính chính xác của chất liệu vải của hàng hóa dự thầu
- Yêu cầu chung về đo, cắt may, đóng gói, vận chuyển và bảo hành:
 - May theo quy cách được quy định tại Thông tư 45/2015/TT-BYT ngày 30/11/2015 của Bộ Y tế Quy định về trang phục y tế. Lấy số đo và may theo số đo của từng cán bộ nhân viên.
 - Mũi chỉ và đường may đẹp, thẩm mỹ, đúng quy định mũi chỉ may, cắt sạch chỉ thừa, không bỏ mũi, không sùi chỉ nhả nhúm. Các đường may phẳng đều, không nhăn, vụn, phồng vải. Tay áo phải tròn đều, êm cạnh sợi. Đối với áo cộc tay: ống tay phải xuôi đều theo cánh tay (không bị héch ra phía ngoài) dài ống tay áo cộc đến vị trí cách mép gấp khủy tay 2cm. Ngực áo ôm đều (không bị phồng khi người mặc ở tư thế ngồi). Túi áo cân đối, đúng vị trí; cổ áo, ve áo 2 bên phải đều nhau. Ve cổ áo yêu cầu áp sát thân áo, không bị phồng lên. Kỹ thuật may không nhúm, phồng, Áo bác sỹ đảm bảo không bị loe phần dưới. Bụng quần vừa vặn tự nhiên, không bị trĩ, tụt.
 - Cúc nhựa nhiệt rắn cùng màu với nguyên liệu vải, đường cúc cân đối với từng chủng loại áo. Cúc dính vào vị trí tương ứng và được thắt cẩn thận, chắc chắn, không làm nhăn mặt vải. Khi đóng cúc mép áo gắn cúc phải xuôi, thẳng, phẳng, không phồng, cong, vụn.

- Logo được dán bằng keo lên áo, keo phải có độ bám dính tốt, không bong tróc; (mẫu Logo do đơn vị cung cấp).

- Sản phẩm được là phẳng các chi tiết, định hình ve cổ, dọc tay áo, dọc trước sau thân quần. Nhãn phải ghi đầy đủ thông tin: Tên nhà sản xuất, số điện thoại liên hệ, tên từng người, số đo, chất liệu vải. Nhãn được thể hiện rõ ràng trên giấy A7 (hoặc vải), gắn vào cổ áo. Quần, áo gấp gọn gàng vuông vắn, không để bị nhăn nếp, được đựng vào từng túi nilon bóng kính trắng, viền miệng túi dính bằng keo (từng người).

- Các sản phẩm không dơ, không dính dầu, bụi bẩn hoặc các loại dấu vết khác trên bề mặt hoặc dơ bẩn trên các đường may.

- Nhà thầu chịu trách nhiệm vận chuyển, bốc dỡ bàn giao hàng hóa tại Trung tâm. Thu hồi và đổi hàng hóa mới (01 đổi 01) do hàng hóa bị lỗi từ nhà sản xuất hoặc trong trường hợp đã giao nhưng không đảm bảo chất lượng theo yêu cầu của Chủ đầu tư hoặc hàng không còn nguyên bao bì hoặc hàng bị hư hỏng.

b) Yêu cầu về kỹ thuật cụ thể

- Nhà thầu phải lập bảng thuyết minh so sánh thông số kỹ thuật hàng hóa dự thầu để chứng minh hàng hóa do nhà thầu chào tuân thủ với các yêu cầu theo quy định bên dưới, nhà thầu lập theo biểu mẫu sau:

TT	Tên hàng hóa dự thầu	Ký mã hiệu/nhãn mác sản phẩm	Tên nhà sản xuất	Nước sản xuất/xuất xứ	Thông số kỹ thuật theo yêu cầu E-HSMT	Thông số kỹ thuật do nhà thầu đề xuất	Liệt kê sự khác nhau về thông số kỹ thuật giữa E-HSMT và E-HSDT (nếu có) và kèm tài liệu chứng minh(*)
1
2
...

(*) Ghi chú: Trường hợp nhà thầu liệt kê sự khác nhau về thông số kỹ thuật giữa E-HSMT và E-HSDT, nhà thầu phải đính kèm tài liệu chứng minh.

- Tóm tắt thông số kỹ thuật của hàng hóa, dịch vụ liên quan. Hàng hóa, dịch vụ liên quan phải tuân thủ các thông số kỹ thuật và tiêu chuẩn sau đây:

Stt	Danh mục hàng hóa	Thông số kỹ thuật/quy cách yêu cầu
1	Trang phục Bác sĩ nam, nữ	1. Áo - Chất liệu: Vải kate ford loại 1. - Màu sắc: Màu trắng. - Tiêu chuẩn kỹ thuật vải của áo: Thấm hút mồ hôi tốt, thoáng mát, bền màu (không phai sau nhiều lần giặt), ít nhăn, độ bền cao, rất ít xù lông và giữ form tốt., ít bị co rút. Bề mặt mềm mại, mịn, đường dệt đều. - Khối lượng vải (g/m ²): 120-170

Stt	Danh mục hàng hóa	Thông số kỹ thuật/quy cách yêu cầu
		<ul style="list-style-type: none"> - Định lượng nguyên liệu + Polyester: 65% (±5) + Coton: 35% (±5) 2. Quần: <ul style="list-style-type: none"> - Chất liệu: Vải kaki thun loại 1. - Màu sắc: Màu trắng. Tiêu chuẩn kỹ thuật vải của quần: Đảm bảo độ dày dặn, không xuyên thấu, bền chắc nhưng vẫn co giãn tốt. Vải cầm chắc tay, bề mặt trơn mịn, không bị xù lông và bên màu (không phai khi giặt), co giãn tốt, khả năng thoáng khí, thấm hút mồ hôi tốt, ít nhăn và giữ form dáng bền vững. độ co giãn 2 chiều hoặc 4 chiều linh hoạt, Cấu trúc dệt chặt chẽ, chịu mài mòn cao. - Khối lượng vải (g/m²): 230-280 - Định lượng nguyên liệu <ul style="list-style-type: none"> + Polyester: 75% (±5) + Rayon: 20% (±5) + Spandex: 5% (±2) 3. Mũ: cùng màu áo, theo chất liệu của áo.
2	Trang phục Y sĩ, Điều dưỡng, NHS nam, nữ	<ul style="list-style-type: none"> 1. Áo <ul style="list-style-type: none"> - Chất liệu: Vải kate ford loại 1. - Màu sắc: Màu trắng. - Tiêu chuẩn kỹ thuật vải của áo: Thấm hút mồ hôi tốt, thoáng mát, bền màu (không phai sau nhiều lần giặt), ít nhăn, độ bền cao, rất ít xù lông và giữ form tốt., ít bị co rút. Bề mặt mềm mại, mịn, đường dệt đều. Khối lượng vải (g/m²): 120-170 Định lượng nguyên liệu <ul style="list-style-type: none"> + Polyester: 65% (±5) + Coton: 35% (±5) 2. Quần: <ul style="list-style-type: none"> - Chất liệu: Vải kaki thun loại 1. - Màu sắc: Màu trắng. Tiêu chuẩn kỹ thuật vải của quần: Đảm bảo độ dày dặn, không xuyên thấu, bền chắc nhưng vẫn co giãn tốt. Vải cầm chắc tay, bề mặt trơn mịn, không bị xù lông và bên màu (không phai khi giặt), co giãn tốt, khả năng thoáng khí, thấm hút mồ hôi tốt, ít nhăn và giữ form dáng bền vững. độ co giãn 2 chiều hoặc 4 chiều linh hoạt, Cấu trúc dệt chặt chẽ, chịu mài mòn cao. - Khối lượng vải (g/m²): 230-280 - Định lượng nguyên liệu <ul style="list-style-type: none"> + Polyester: 75% (±5) + Rayon: 20% (±5) + Spandex: 5% (±2) 3. Mũ: cùng màu áo, theo chất liệu của áo.
3	Trang phục dành cho Kỹ thuật viên, cử	<ul style="list-style-type: none"> 1. Áo <ul style="list-style-type: none"> - Chất liệu: Vải kate ford loại 1.

Stt	Danh mục hàng hóa	Thông số kỹ thuật/quy cách yêu cầu
	nhân, kỹ sư nam, nữ làm việc tại các khoa lâm sàng, cận lâm sàng	<p>- Màu sắc: Màu trắng.</p> <p>- Tiêu chuẩn kỹ thuật vải của áo: Thấm hút mồ hôi tốt, thoáng mát, bền màu (không phai sau nhiều lần giặt), ít nhăn, độ bền cao, rất ít xù lông và giữ form tốt, ít bị co rút. Bề mặt mềm mại, mịn, đường dệt đều.</p> <p>Khối lượng vải (g/m²): 120-170</p> <p>Định lượng nguyên liệu</p> <p>+ Polyester: 65% (±5)</p> <p>+ Coton: 35% (±5)</p> <p>2. Quần:</p> <p>- Chất liệu: Vải kaki thun loại 1.</p> <p>- Màu sắc: Màu trắng.</p> <p>Tiêu chuẩn kỹ thuật vải của quần: Đảm bảo độ dày dặn, không xuyên thấu, bền chắc nhưng vẫn co giãn tốt. Vải cầm chắc tay, bề mặt trơn mịn, không bị xù lông và bền màu (không phai khi giặt), co giãn tốt, khả năng thoáng khí, thấm hút mồ hôi tốt, ít nhăn và giữ form dáng bền vững. độ co giãn 2 chiều hoặc 4 chiều linh hoạt, Cấu trúc dệt chặt chẽ, chịu mài mòn cao.</p> <p>- Khối lượng vải (g/m²): 230-280</p> <p>- Định lượng nguyên liệu</p> <p>+ Polyester: 75% (±5)</p> <p>+ Rayon: 20% (±5)</p> <p>+ Spandex: 5% (±2)</p> <p>3. Mũ: cùng màu áo, theo chất liệu của áo.</p>
4	Trang phục Dược sĩ nam, nữ	<p>1. Áo</p> <p>- Chất liệu: Vải kate ford loại 1.</p> <p>- Màu sắc: Màu trắng.</p> <p>- Tiêu chuẩn kỹ thuật vải của áo: Thấm hút mồ hôi tốt, thoáng mát, bền màu (không phai sau nhiều lần giặt), ít nhăn, độ bền cao, rất ít xù lông và giữ form tốt., ít bị co rút. Bề mặt mềm mại, mịn, đường dệt đều.</p> <p>Khối lượng vải (g/m²): 120-170</p> <p>Định lượng nguyên liệu</p> <p>+ Polyester: 65% (±5)</p> <p>+ Coton: 35% (±5)</p> <p>2. Quần:</p> <p>- Chất liệu: Vải kaki thun loại 1.</p> <p>- Màu sắc: Màu trắng.</p> <p>Tiêu chuẩn kỹ thuật vải của quần: Đảm bảo độ dày dặn, không xuyên thấu, bền chắc nhưng vẫn co giãn tốt. Vải cầm chắc tay, bề mặt trơn mịn, không bị xù lông và bền màu (không phai khi giặt), co giãn tốt, khả năng thoáng khí, thấm hút mồ hôi tốt, ít nhăn và giữ form dáng bền vững. độ co giãn 2 chiều hoặc 4 chiều linh hoạt, Cấu trúc dệt chặt chẽ, chịu mài mòn cao.</p> <p>- Khối lượng vải (g/m²): 230-280</p> <p>- Định lượng nguyên liệu</p> <p>+ Polyester: 75% (±5)</p> <p>+ Rayon: 20% (±5)</p>

Stt	Danh mục hàng hóa	Thông số kỹ thuật/quy cách yêu cầu
		+ Spandex: 5% (± 2) 3. Mũ: cùng màu áo, theo chất liệu của áo.
5	Trang phục Hành chính – Thu ngân nam, nữ	1. Áo - Chất liệu: Vải kate loại 1. - Màu sắc: Màu sáng. - Tiêu chuẩn kỹ thuật vải của áo: Bề mặt mịn đều, mềm mại, ít xù lông ngay cả khi giặt nhiều lần, thoáng mát, thấm hút mồ hôi tốt. Có độ bóng tự nhiên, độ bền cao, không bị co rút khi giặt, giữ form tốt. - Khối lượng vải (g/m ²): 110-150 Định lượng nguyên liệu + Polyester: 80% (± 5) + Coton/rayon: 20% (± 5) 2. Quần nữ: - Chất liệu: Vải kaki thun loại 1. - Màu sắc: Màu tối. Tiêu chuẩn kỹ thuật vải của quần: Vải dày dặn, bề mặt mịn, mềm mại, co giãn tốt, không xù lông, bền màu và ít nhăn. Có độ bền cao, thấm hút mồ hôi tốt, thoáng mát. Khả năng cầm màu tốt, không phai màu sau nhiều lần giặt. - Khối lượng vải (g/m ²): 250-300 - Định lượng nguyên liệu + Polyester: 70% (± 5) + Rayon: 25% (± 5) + Spandex: 5% (± 2) 3. Quần nam: - Chất liệu: Vải kaki loại 1. - Màu sắc: Màu tối. - Tiêu chuẩn kỹ thuật vải của quần: Vải có khả năng thoáng khí, giữ form tốt, bề mặt mềm mịn, bền màu, không bị xù lông (xỏ lông) sau thời gian dài sử dụng. Chịu được mài mòn, không dễ bị rách. Dày dặn, cứng cáp vừa phải, tạo form đứng cho quần áo. Chống nhăn tốt, khả năng giữ màu cao, thấm hút mồ hôi tốt. - Khối lượng vải (g/m ²): 210-240 - Định lượng nguyên liệu + Polyester: 85% (± 5) + Coton: 15% (± 5)
6	Trang phục Hộ lý, Y công	1. Áo-Quần: - Chất liệu: Vải kate ford . - Màu sắc: Màu xanh hòa bình.

Stt	Danh mục hàng hóa	Thông số kỹ thuật/quy cách yêu cầu
		<p>- Tiêu chuẩn kỹ thuật vải của áo: Thấm hút mồ hôi tốt, thoáng mát, bền màu (không phai sau nhiều lần giặt), ít nhăn, độ bền cao, rất ít xù lông và giữ form tốt., ít bị co rút. Bề mặt mềm mại, mịn, đường dệt đều.</p> <p>Khối lượng vải (g/m²): 120-170</p> <p>Định lượng nguyên liệu</p> <p>+ Polyester: 65% (±5)</p> <p>+ Coton: 35% (±5)</p> <p>2. Mũ: cùng màu áo, theo chất liệu của áo.</p>
7	Trang phục Bảo vệ	<p>1. Áo</p> <p>- Chất liệu: Vải kate ford.</p> <p>- Màu sắc: Màu ghi hoặc màu xanh cô ban sẫm hoặc màu xanh đen.</p> <p>- Tiêu chuẩn kỹ thuật vải của áo: Thấm hút mồ hôi tốt, thoáng mát, bền màu (không phai sau nhiều lần giặt), ít nhăn, độ bền cao, rất ít xù lông và giữ form tốt., ít bị co rút. Bề mặt mềm mại, mịn, đường dệt đều.</p> <p>Khối lượng vải (g/m²): 120-170</p> <p>Định lượng nguyên liệu</p> <p>+ Polyester: 65% (±5)</p> <p>+ Coton: 35% (±5)</p> <p>2. Quần:</p> <p>- Chất liệu: Vải kaki thun.</p> <p>- Màu sắc: Màu cùng màu áo.</p> <p>Tiêu chuẩn kỹ thuật vải của quần: Đảm bảo độ dày dặn, không xuyên thấu, bền chắc nhưng vẫn co giãn tốt. Vải cầm chắc tay, bề mặt trơn mịn, không bị xù lông và bền màu (không phai khi giặt), co giãn tốt, khả năng thoáng khí, thấm hút mồ hôi tốt, ít nhăn và giữ form dáng bền vững. độ co giãn 2 chiều hoặc 4 chiều linh hoạt, Cấu trúc dệt chặt chẽ, chịu mài mòn cao.</p> <p>- Khối lượng vải (g/m²): 250-300</p> <p>- Định lượng nguyên liệu</p> <p>+ Polyester: 75% (±5)</p> <p>+ Rayon: 20% (±5)</p> <p>+ Spandex: 5% (±2)</p> <p>3. Nón: Nón kiểu kêpi cùng màu áo, theo chất liệu của áo.</p>
8	Trang phục Lái xe	<p>1. Áo</p> <p>- Chất liệu: Vải kate ford.</p> <p>- Màu sắc: Màu ghi hoặc màu xanh cô ban sẫm hoặc màu xanh đen.</p> <p>- Tiêu chuẩn kỹ thuật vải của áo: Thấm hút mồ hôi tốt, thoáng mát, bền màu (không phai sau nhiều lần giặt), ít nhăn, độ bền cao, rất ít xù lông và giữ form tốt., ít bị co rút. Bề mặt mềm mại, mịn, đường dệt đều.</p> <p>Khối lượng vải (g/m²): 120-170</p> <p>Định lượng nguyên liệu</p> <p>+ Polyester: 65% (±5)</p> <p>+ Coton: 35% (±5)</p> <p>2. Quần:</p>

Stt	Danh mục hàng hóa	Thông số kỹ thuật/quy cách yêu cầu
		- Chất liệu: Vải kaki thun. - Màu sắc: Màu cùng màu áo. Tiêu chuẩn kỹ thuật vải của quân: Đảm bảo độ dày dặn, không xuyên thấu, bền chắc nhưng vẫn co giãn tốt. Vải cầm chắc tay, bề mặt trơn mịn, không bị xù lông và bên màu (không phai khi giặt), co giãn tốt, khả năng thoáng khí, thấm hút mồ hôi tốt, ít nhăn và giữ form dáng bền vững. độ co giãn 2 chiều hoặc 4 chiều linh hoạt, Cấu trúc dệt chặt chẽ, chịu mài mòn cao. - Khối lượng vải (g/m ²): 250-300 - Định lượng nguyên liệu + Polyester: 75% (±5) + Rayon: 20% (±5) + Spandex: 5% (±2) 3. Nón: Nón kiểu kêpi cùng màu áo, theo chất liệu của áo.

Ghi chú:

- Trong quá trình chào thầu nhà thầu phải ghi rõ ràng và chi tiết ký mã hiệu, chủng loại, tên nhà sản xuất, nguồn gốc/xuất xứ của hàng hóa mà **không được ghi kèm theo cụm từ “hoặc tương đương”**.

1.3. Các yêu cầu khác: Không yêu cầu

Mục 2. Bản vẽ: Không có bản vẽ

Mục 3. Kiểm tra và thử nghiệm

+ Bất kỳ hàng hóa nào qua kiểm tra, thử nghiệm mà không phù hợp với đặc tính kỹ thuật theo hợp đồng thì chủ đầu tư có quyền từ chối và nhà thầu phải có trách nhiệm thay thế bằng hàng hóa khác hoặc tiến hành những điều chỉnh cần thiết để đáp ứng đúng các yêu cầu về đặc tính kỹ thuật. Trường hợp nhà thầu không có khả năng thay thế hay điều chỉnh các hàng hóa không phù hợp, chủ đầu tư có quyền tổ chức việc thay thế hay điều chỉnh đó nếu thấy cần thiết, mọi rủi ro và chi phí liên quan do nhà thầu chịu; chủ đầu tư có quyền chấm dứt hợp đồng và thông báo cho Bộ Tài chính để đánh giá uy tín của nhà thầu